

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 97/2017/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 21 tháng 7 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**

**Về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn  
5 năm 2016-2020 tỉnh Hưng Yên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN  
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ TƯ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Quyết định số 547/QĐ-TTg ngày 20/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020;*

*Căn cứ Quyết định số 572/QĐ-BKHĐT ngày 20/4/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 81/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020;*

*Xét Tờ trình số 73/TTr-UBND ngày 06/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 tỉnh Hưng Yên với các nội dung sau:

I. Điều chỉnh tổng nguồn vốn đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 (Khoản 1 Mục II Nghị quyết 81/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016), cụ thể:

Tổng nguồn vốn đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 là **9.890** tỷ đồng, bao gồm:

- Nguồn vốn ngân sách tập trung: 2.947 tỷ đồng;
- Nguồn thu tiền sử dụng đất: 3.450 tỷ đồng;
- Nguồn thu xổ số kiến thiết: 89,5 tỷ đồng;
- Nguồn vốn bội chi ngân sách: 148,5 tỷ đồng;
- Nguồn vốn ngân sách trung ương: 2.455 tỷ đồng;

- Nguồn vốn trái phiếu Chính phủ: 800 tỷ đồng.

II. Điều chỉnh phương án phân bổ vốn đầu tư (Khoản 3 Mục II Nghị quyết 81/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016):

1. Tổng số vốn đầu tư công giai đoạn 2016-2020: **9.890** tỷ đồng

2. Phân cấp nguồn vốn đầu tư như sau:

a) Nguồn vốn thuộc cấp tỉnh quản lý: **6.822,8** tỷ đồng, bao gồm:

- Nguồn vốn ngân sách tập trung 2.353,4 tỷ đồng; phân bổ chi tiết 2.118 tỷ đồng; dự phòng 235,4 tỷ đồng, như sau: Trả nợ vay Ngân hàng phát triển thực hiện Chương trình giao thông nông thôn 58,5 tỷ đồng; bố trí vốn đối ứng các dự án ODA 28 tỷ đồng; thanh toán nợ XDCB các dự án hoàn thành còn thiếu vốn 164,1 tỷ đồng; các dự án chuyển tiếp và khởi công mới dự kiến hoàn thành giai đoạn 2016-2020 là 1.783,3 tỷ đồng; vốn chuẩn bị đầu tư các dự án mới 15,5 tỷ đồng; vốn đầu tư các chương trình, đề án (Đề án kinh tế vùng bãi; hỗ trợ các xã làm truyền thanh không dây; chương trình kiên cố hóa trường, lớp học) 68,8 tỷ đồng.

- Nguồn thu tiền sử dụng đất 976,3 tỷ đồng, phân bổ chi tiết 878,7 tỷ đồng; dự phòng 98 tỷ đồng, như sau: Trả nợ vốn đã vay Ngân hàng phát triển 59 tỷ đồng; hỗ trợ mua xi măng xây dựng nông thôn mới 70 tỷ đồng; trích lập Quỹ phát triển đất 80 tỷ đồng; chi công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận QSD đất 40 tỷ đồng; trả nợ lãi vay do chính quyền địa phương vay 8,2 tỷ đồng; hỗ trợ trả nợ và đầu tư các chương trình, đề án, dự án 621,5 tỷ đồng (Hỗ trợ thực hiện Đề án kinh tế vùng bãi 10 tỷ đồng; hỗ trợ trả nợ XDCB và đầu tư mới các công trình xây dựng trường, lớp học 76,2 tỷ đồng; hỗ trợ trả nợ XDCB và đầu tư xây dựng trụ sở UBND xã 20 tỷ đồng; hỗ trợ các xã làm truyền thanh không dây 5 tỷ đồng; đầu tư các chương trình, dự án 510,3 tỷ đồng).

- Nguồn thu xổ số kiến thiết 89,5 tỷ đồng, phân bổ chi tiết 81,75 tỷ đồng đầu tư các công trình, dự án thuộc lĩnh vực giáo dục, y tế; dự phòng 7,75 tỷ đồng.

- Nguồn vốn bội chi ngân sách 148,5 tỷ đồng, phân bổ để chuẩn bị đầu tư và thực hiện đầu tư các công trình xây dựng cơ bản của tỉnh.

- Vốn ngân sách trung ương: 2.455 tỷ đồng, bao gồm:

+ Nguồn vốn trong nước: 1.492,5 tỷ đồng, phân bổ chi tiết 1.343,2 tỷ đồng; dự phòng 149,2 tỷ đồng.

+ Nguồn vốn nước ngoài: 962,6 tỷ đồng, phân bổ chi tiết 866,3 tỷ đồng, dự phòng 96,3 tỷ đồng.

- Vốn trái phiếu Chính phủ: 800 tỷ đồng, phân bổ chi tiết 720 tỷ đồng; dự phòng 80 tỷ đồng.

b) Nguồn vốn đầu tư thuộc cấp huyện, cấp xã quản lý: **3.067,2** tỷ đồng,

bao gồm:

- Nguồn vốn ngân sách tập trung tỉnh phân cấp: 593,5 tỷ đồng, phân bổ chi tiết 534,2 tỷ đồng, dự phòng 59,3 tỷ đồng.

- Nguồn thu tiền sử dụng đất cấp huyện, xã quản lý: 2.473,7 tỷ đồng, phân bổ chi tiết 2.226,3 tỷ đồng, dự phòng 247,6 tỷ đồng.

c) Bổ sung danh mục dự án và điều chỉnh kế hoạch vốn giai đoạn 2016-2020, cụ thể:

- Bổ sung danh mục và mức vốn trong kế hoạch trung hạn từ nguồn thu tiền sử dụng đất cho các dự án: Dự án Phát triển toàn diện kinh tế xã hội các đô thị Việt Trì, Hưng Yên và Đồng Đăng - hợp phần dự án tại TP Hưng Yên 50 tỷ đồng; Dự án đầu tư xây dựng Bảo tàng tỉnh Hưng Yên 15 tỷ đồng).

- Điều chuyển kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 từ Dự án đầu tư xây dựng trạm bơm Cầu Gáy, huyện Văn Lâm sang các dự án đầu tư trạm bơm không ống, cột nước thấp 10.645 triệu đồng.

- Bổ sung danh mục và điều chuyển kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 từ Dự án đường quy hoạch số 1, huyện Yên Mỹ sang Dự án xây dựng cầu Cáp trên ĐH.82, huyện Phù Cừ, 10.800 triệu đồng.

*(Chi tiết nội dung phương án điều chỉnh, bổ sung tại 7 phụ lục đính kèm).*

III. Các nội dung khác giữ nguyên theo Nghị quyết số 81/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng nhiệm vụ theo quy định của luật kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh khóa XVI, nhiệm kỳ 2016 -2021, kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 19/7/2017 và có hiệu lực từ ngày 01/8/2017./.

**CHỦ TỊCH**

**Đỗ Xuân Tuyên**